

Số: **82** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc: thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2016; dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật Đất đai 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2016; danh mục dự án, công trình chuyển mục đích đất sử dụng trồng lúa, rừng phòng hộ năm 2016 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ THU HỒI ĐẤT, GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT VÀ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG 2015

1) Kết quả thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2015

Theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của HĐND Thành phố phê duyệt danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2015; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2015, như sau:

+ Danh mục dự án, công trình thu hồi đất năm 2015 là 565 dự án, với diện tích là 1.375 ha;

+ Danh mục dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2015 là 300 dự án, với diện tích chuyển mục đích là 575 ha, trong đó: đất trồng lúa là: 296 dự án, diện tích là 571 ha; đất rừng phòng hộ là: 04 dự án, diện tích là 04 ha (không có rừng đặc dụng).

Căn cứ Nghị quyết, UBND Thành phố có Quyết định số 5045/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 điều chỉnh, bổ sung dự án phát sinh nhu cầu sử dụng đất tại Kế hoạch sử dụng đất năm 2015 cấp huyện để thực hiện các dự án phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, gồm:

+ Bổ sung 97 dự án thu hồi đất, với diện tích 418,2 ha ;

+ Bổ sung 34 dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, với diện tích 58,6 ha.

Dự kiến đến hết năm 2015, UBND Thành phố quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể như sau:

- Thu hồi đất để thực hiện 351 dự án, diện tích thu hồi đất khoảng 982 ha (đạt 54,8 % kế hoạch);

- Chuyển mục đích trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng để thực hiện 169 dự án, diện tích chuyển mục đích khoảng 364 ha (đạt 57,7 % kế hoạch).

2) Đánh giá kết quả thực hiện

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của Thủ đô; nguồn thu từ đất năm 2015 dự kiến hoàn thành kế hoạch thu ngân sách (khoảng 13.000 tỷ đồng, bằng 10% thu ngân sách Thành phố). Tuy nhiên, thực hiện kế hoạch mới đạt hơn 50%, nguyên nhân là:

- Theo quy định của Luật Đất đai 2013, hồ sơ thu hồi đất phải có phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết đã được thẩm định cho từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, nên thời gian chuẩn bị hồ sơ thu hồi đất dài hơn so với quy định của Luật Đất đai 2003;

- Một số dự án phải chờ điều chỉnh theo Quy hoạch phân khu đô thị và Quy hoạch chi tiết;

- Vốn đầu tư công nhìn chung giảm, để hạn chế nợ công tăng, nhiều công trình, dự án phải ngừng, đình hoãn, giãn tiến độ thực hiện;

- Nhiều chủ đầu tư mặc dù đã có dự án, chủ trương đầu tư được phê duyệt nhưng chưa cân đối đủ nguồn kinh phí để triển khai thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ TIÊU CHÍ LẬP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2016; DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2016

1. Căn cứ pháp lý

- Điều 62 Luật Đất đai 2013 quy định các trường hợp được thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, trong đó các trường hợp quy định tại Khoản 3 thuộc thẩm quyền do HĐND cấp tỉnh chấp thuận;

Điểm đ, khoản 4 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ: “*Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;*”

- Điểm b khoản 1 Điều 58 quy định về điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư, phải có:

“b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.”

2. Tiêu chí lập danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2016; danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016

Dự án phải nằm trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) thành phố Hà Nội và có trong danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 cấp huyện dự kiến trình UBND Thành phố phê duyệt, trong đó:

a) Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố: nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 dự kiến trình HĐND Thành phố; đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư và bố trí nguồn vốn thực hiện trong năm 2016; các dự án phục vụ dân sinh bức xúc tại địa phương và của Thành phố.

b) Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp huyện: nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 cấp huyện; đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt đầu tư và bố trí nguồn vốn thực hiện trong năm 2016; các dự án phục vụ dân sinh bức xúc tại địa phương và của Thành phố.

c) Đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước: là các dự án đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư (theo Luật Đầu tư 2005) hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (theo Luật Đầu tư năm 2014) hoặc văn bản chấp thuận đầu tư (đối với dự án phát triển nhà ở); đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng hoặc quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

Trên cơ sở các tiêu chí trên, Sở Tài nguyên và môi trường đã chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành, UBND các quận, huyện và thị xã rà soát, thống nhất lựa chọn: 647 công trình, dự án thu hồi đất năm 2016, với diện tích là: 1.561 ha; 456 công trình, dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016, với diện tích là 1.011,5 ha, trong đó: đất trồng lúa là: 448 dự án, diện tích là 977,5 ha, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng là: 08 dự án, diện tích là 43,3 ha. (có Danh mục kèm theo).

(Danh mục công trình, dự án nêu trên đã bao gồm: công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách Thành phố; công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách cấp huyện và công trình, dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách Nhà nước).

III. ĐỀ XUẤT DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2016; DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2016

Ủy ban nhân dân Thành phố trình HĐND Thành phố quyết nghị:

1. Bổ sung Danh mục 97 dự án thu hồi đất, với diện tích 418,2 ha (Danh mục tại Biểu tổng hợp số 01 kèm theo); Danh mục 34 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, với diện tích 58,6 ha (Danh mục tại Biểu tổng hợp số 02 kèm theo) vào Danh mục dự án thu hồi đất năm 2015, Danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2015.

2. Đối với các công trình, dự án nằm trong Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của HĐND Thành phố, nhưng đến hết ngày 31/12/2015 chưa thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì cho phép tiếp tục được thực hiện trong năm 2016, gồm: 199 dự án thu hồi đất, với diện tích là 386 ha (Danh mục tại Biểu tổng hợp số 03 kèm theo); 118 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, rừng phòng hộ, đặc dụng, với diện tích là 195,5 ha (Danh mục tại Biểu tổng hợp số 04 kèm theo).

3. Thông qua Danh mục là 647 công trình, dự án thu hồi đất năm 2016, với diện tích là: 1.561 ha (Danh mục tại Biểu tổng hợp số 05 kèm theo).

Kinh phí bố trí để bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với dự án sử dụng vốn ngân sách Thành phố, được cân đối trong Nghị quyết về phân bổ dự toán ngân sách xây dựng cơ bản năm 2016 của HĐND Thành phố; Kinh phí bố trí để bồi thường giải phóng mặt bằng đối với dự án sử dụng vốn ngân sách của cấp huyện do UBND cấp huyện bố trí; Kinh phí bố trí để bồi thường giải phóng mặt bằng dự án ngoài ngân sách do chủ đầu tư bố trí.

4. Thông qua Danh mục 456 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016, với diện tích là 1.011,5 ha; trong đó: đất trồng lúa là: 448 dự án, diện tích là 977,5 ha, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng là: 08 dự án, diện tích là 43,3 ha (Danh mục tại Biểu tổng hợp số 06 kèm theo).

5. Trong năm thực hiện, nếu phát sinh yêu cầu sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án quan trọng, cấp bách vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng mà chưa có trong Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất; Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 được HĐND Thành phố phê duyệt, thì UBND Thành phố có trách nhiệm tổng hợp, đề nghị Thường trực HĐND Thành phố thống nhất để quyết định thu hồi đất và báo cáo HĐND Thành phố thông qua tại kỳ họp gần nhất.

Kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
(để báo cáo)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT T.trực UBNDTP Vũ Hồng Khanh;
- Các Ban: Pháp chế, Kinh tế - ngân sách;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công;
- Lưu VT, TNMT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

